

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **23/2019/HSST**

Ngày 11-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Minh
2. Bà Nguyễn Thị Bích Lam

Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HSST, ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lượng Ngọc P, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà la môn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lượng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thị Ánh C, con có 01 người sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2018; có mặt.

Người bị hại:

1. Kinh Văn K, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. Lưu Xuân D, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

Người làm chứng: Trần Thị Hồng G, Bích Hoài Đ, có mặt; Nguyễn Vy E, Kinh Thị Tôn Nữ Mỹ F, Mai Q, Phan Thị O, Mai Khánh I, Trịnh Ngọc Kim L, Tô Minh M, Trương Văn N, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2017, Lương Ngọc Phép đi đến nhà của ông Kinh Văn K ở thôn A, xã B rủ ông K đến nhà của P nhậu nhưng ông K từ chối và lấy xe chở P đi về nhà của P. P rủ ông K ở lại nhà của P để nhậu nhưng ông K không nhậu và điều khiển xe mô tô đi đến nhà ông Đảng J trú cùng thôn ngòi nhậu. P và Trương Văn N nhậu tại nhà của P đến khoảng gần 20 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu, P cho rằng ông K khinh thường mình nên từ chối nhậu chung nên P nảy sinh ý định đánh ông K. P nói với N: *"thôi đi lên đây với tao một chút rồi hai anh em mình về"*, N không biết P rủ đi đánh ông K nên cùng P đi bộ đến nhà ông K. Khi đến nhà ông K, N đứng ngoài đường còn P đi vào nhà tìm đánh ông K nhưng ông K không có ở nhà, P đi ra khu vực lu nước của nhà ông K lấy 01 con dao, loại dao có cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 03cm, mũi dao nhọn dao dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm giấu sẵn trong người rồi cùng N bỏ đi đến nhà chị Phan Thị O trú cùng thôn A, xã B tìm ông K nhưng không thấy, P nghĩ ông K đi nhậu với anh V là chồng chị O nên hỏi chị O: *"thằng V đâu"*, chị O nói: *"ông đang nhậu trên nhà ông BL"* tức là ông Đảng J. P cùng N đi bộ đến nhà ông Đảng J tìm ông K. Lúc này, Trần Thị Hồng G là vợ ông K gọi điện thoại cho ông K nói: *"ông đang ở đâu coi về nhà đi, thằng P đang tìm ông đó"*, nghe vậy nên ông K nghỉ nhậu và lấy xe mô tô chạy về nhà. Khi ông K đi ra khỏi cổng nhà ông Đảng J thì gặp P và N đi đến, ông K dừng xe thì P đứng trước đầu xe mô tô ông K nói: *"tại sao khinh dễ tôi, anh nói nhậu không nổi sao anh đi nhậu với người khác"*, ông K nói: *"tao thích nhậu với ai thì kệ tao mắc mớ gì đến mày"* thì P cầm con dao đã lấy ở nhà của ông K trước đó chém trúng nhiều nhát vào vùng mặt, cằm và cổ ông K gây thương tích chảy máu làm ông K cùng xe mô tô té ngã xuống đường đất. P định tiếp tục đánh ông K thì chị Trịnh Ngọc Kim L ôm can ngăn P làm con dao trên tay P rớt xuống đất, sự việc lúc đó được nhiều người đến can ngăn, lúc này có anh Mai Q đến đưa ông K vào nhà anh Q lau vết thương, P tiếp tục đòi xông vào nhà anh Q để đánh ông K tiếp thì được mọi người can ngăn, P đứng trước nhà anh Q tiếp tục chửi bới đe dọa nếu ai đưa ông K đi bệnh viện thì P sẽ đánh người đó. Được một lúc P cùng N bỏ đi về, sau đó P nghe tin người nhà ông K đưa ông K đến bệnh viện Tuy Phong điều trị thương tích nên P lấy xe mô tô của N chở N đến bệnh viện mục đích là chặn đánh ông K nhưng không gặp được ông K. Sau đó, Phép tiếp tục đến nhà anh Mai Q chửi bới thì bị lực lượng công an xã Phong Phú đưa P về trụ sở làm việc.

Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bệnh viện huyện Tuy Phong: Kinh Văn K vào viện lúc 22 giờ 30 phút ngày 07 tháng 5 năm 2017, ra viện lúc 16 giờ ngày 15/5/2017, tình trạng thương tích:

- Vết thương mặt dài khoảng 06cm.

- Vết thương cổ dài khoảng 1,5cm.
- Vết thương cằm khoảng 2,5cm.

Tại Bản kết luận giám định số 290/2017/TgT ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Bình Thuận kết luận tỷ lệ thương tích của Kinh Văn K:

- Vết sẹo phần mềm vùng mặt trái dưới gò má trái, sẹo lành xấu, kích thước: 5 x 0,2cm, ảnh hưởng thẩm mỹ: do vật sắc gây ra, chiều hướng tác động từ trước ra sau, từ phải qua trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%

- Vết sẹo phần mềm dưới cằm trái, sẹo mờ, kích thước: 1 x 0,1cm: do vật sắc tác động, chiều hướng tác động từ trước ra sau, từ dưới lên trên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Vết sẹo phần mềm vùng cổ trái, sẹo mờ, kích thước: 0,8 x 0,1cm: do vật sắc tác động, chiều hướng tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%

- Hiện tại vết sẹo vùng mặt trái dưới gò má trái sẹo lành xấu ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Ngoài hành vi đánh Kinh Văn K gây thương tích nêu trên thì Lượng Ngọc P còn có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm đánh người khác gây thương tích như sau: Khoảng hơn 16 giờ ngày 05 tháng 5 năm 2018, Lưu Xuân D cùng Lượng Ngọc P và một số người khác ngồi chơi tại khu vực đoạn đường trong thôn A, xã B, D nói với P: *"cậu ở đây đi, con về nhà tắm rồi quay lại mua thùng bia nhậu"* nên P ngồi chơi tại nhà người quen và chờ D đến rủ nhậu. Khoảng gần 19 giờ cùng ngày 05 tháng 5 năm 2018, D rủ Tô Minh Z đến nhà ông Bích Hòa Đ ở thôn A, xã B rủ ông Đ nhậu. Khoảng hơn 19 giờ cùng ngày 05 tháng 5 năm 2018 trong lúc D, Đ, Z và Hà Quốc X đang ngồi nhậu tại vị trí lan can nhà ông Đ thì P đi xe mô tô đến, P dựng xe ngoài đường rồi đi đến vị trí chỗ D đang ngồi nhậu nói: *"tại sao mày hứa với cậu mua bia tới nhậu mà mày không đến làm cậu ngồi chờ như vậy"*, D nói: *"nhậu thì vô đây nhậu luôn chứ còn nói gì"*, giữa D và P lời qua tiếng lại với nhau thì P bất ngờ cúi xuống lấy cái chày gỗ làm bằng gỗ mun dài khoảng 40cm đường kính khoảng 05-06cm dùng để đập đá uống bia để gần vị trí D đang ngồi nhậu dùng tay phải cầm đánh một cái hướng từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh đầu bên phải của D gây thương tích chảy máu. Đ, Z và X can ngăn nên P lấy xe mô tô bỏ đi, D được đưa đến bệnh viện huyện Tuy Phong điều trị, D có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với P.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 71/CN ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Trung tâm y tế huyện Tuy, Phong xác định Lưu Xuân D vào viện lúc 21 giờ ngày 05 tháng 5 năm 2018, ra viện ngày 10 tháng 5 năm 2018, tình trạng thương tích: Vết thương vùng đầu khoảng 2,5cm do bị đánh.

Tại Bản kết luận giám định số 417/2017/TgT ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Bình Thuận, kết luận tỷ lệ thương tích của Lưu Xuân D là:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu phải, kích thước 2,5x0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

- Vết sẹo do vật tày gây ra.

- Chiều hướng tác động từ trên xuống dưới.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSTP-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Lượng Ngọc P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm c, đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lượng Ngọc P từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao có cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 03cm, mũi dao nhọn dao dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo Lượng Ngọc P: Ngày 07 tháng 5 năm 2017, xuất phát từ việc bị cáo rủ Kinh Văn K nhậu nhưng ông K không nhậu lại đi nhậu với người khác nên bị cáo cho rằng ông K khinh thường bị cáo. Bị cáo lấy 01 con dao loại dao có cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 03cm, mũi dao nhọn dao dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm giấu sẵn trong người rồi đi đến chỗ ông K, chém nhiều nhát vào vùng mặt, cằm và cổ ông K gây tổn thương cơ thể 13%. Với tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông K là 13%, lẽ ra hành vi của bị cáo chỉ phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo P đã sử dụng 01 con dao loại dao có cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 03cm, mũi dao nhọn dao dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho ông K, đây là tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất đây là tình tiết định khung hình phạt “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, hành vi gây thương cho ông K của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, ngày 05 tháng 5 năm 2018, cũng vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong việc mời nhậu, bị cáo đã cái chày gỗ làm bằng gỗ mun dài khoảng 40cm đường kính khoảng 05-06cm đánh một cái hướng từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh đầu bên phải của D gây tổn thương cơ thể là 03%. Với tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lưu Xuân D là

03%, lẽ ra hành vi của bị cáo chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo P đã sử dụng 01 cái chày gỗ làm bằng gỗ mun dài khoảng 40cm đường kính khoảng 05-06cm là hung khí nguy hiểm dễ gây thương tích cho ông D, đây là tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” nên hành vi gây thương tích cho ông D của bị cáo phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi gây thương tích cho ông K và ông D của bị cáo P đã phạm thêm tình tiết định khung hình phạt “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây thương tích cho ông K, bị cáo tiếp tục xuống Bệnh viện tìm ông K để đánh, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo “thành khẩn khai báo” là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét khi lượng mức hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về phần dân sự: người bị hại Kinh Văn K và Lưu Xuân D không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị vết thương và các chi phí hợp lý khác, đây là sự tự nguyện của người bị hại nên không xem xét thêm.

[5]. Về hành vi của Trương Văn N: Khi đi với bị cáo P, ông N không biết bị cáo P đi đánh ông K nên không xử lý là đúng pháp luật.

[6]. Về phần tang vật của vụ án: 01 con dao, loại dao có cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 03cm, mũi dao nhọn dao dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm là hung khí bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với cái chày gỗ mà bị cáo dùng để đánh Lưu Xuân D không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lượng Ngọc P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lượng Ngọc P 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 9 năm 2018.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao có cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 03cm, mũi dao nhọn dao dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm (tang vật hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2019 với Công an huyện Tuy Phong)

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lượng Ngọc P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai, bị cáo Lượng Ngọc P, người bị hại Kinh Văn K và người bị hại Lưu Xuân D có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Hồ Hoàn Kiếm